TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2018/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 7 năm 2018
Vv ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiệp;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;

2. Ông Phạm Thành Nghĩa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lệ Quyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1226/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Hồng Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 9, thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1980; địa chỉ: Đội 2, thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 9 tháng 4 năm 2018, các bản khai và tại phiên Tòa nguyên đơn chị Trần Thị Hồng Đ trình bày: Chị và anh Đỗ Văn Q quen biết nhau khoảng 10 năm rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc khoảng 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Năm 2015, cha mẹ anh Q bảo vợ chồng chị ăn riêng nhưng chị không đồng ý vì chị mới sinh con chưa đi làm được, còn anh Q thì làm tại Đài truyền thanh của xã mức lương không có bao nhiêu, vì thế không có tiền để nuôi con. Kể từ đó giữa chị, anh Q và cha mẹ

anh Q thường xảy ra kình cãi. Do đó, chị và con đã về ở nhà cha mẹ từ tháng 3 năm 2015 âm lịch đến nay. Từ đó đến nay anh Q và gia đình anh không thăm con, thăm cháu lần nào. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Chị và anh Q có một con chung là Đỗ Trần Thu T, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2014. Hiện nay cháu T đang sống với chị. Nếu được ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chị không nợ ai và không ai nợ vợ chồng chị.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 04 tháng 5 năm 2018, anh Đỗ Văn Q trình bày: Anh thống nhất về quá trình đi đến hôn nhân và con chung như chị Đ trình bày. Thời gian sống chung vợ chồng anh không xảy ra mâu thuẫn nên anh không đồng ý ly hôn. Trong thời gian chị Đ về nhà cha mẹ mình ở thì anh vẫn thường xuyên đến nhà cha mẹ chị để thăm con. Ngày 10 tháng 01 năm 2016 âm lịch, anh vẫn đến nhà cha mẹ chị Đ bình thường thì cha chị Đ nói con không phải là con của anh nên không cho anh bế con. Đến ngày 28 tháng 9 năm 2016 âm lịch anh về nhà cha mẹ chị Đ để sinh nhật con thì cha mẹ chị Đ bảo con anh chào anh bằng chú, rồi cha vợ chửi anh nên anh bỏ về. Chị Đ xin ly hôn tôi không đồng ý vì tình cảm vợ chồng vẫn còn. Nếu Tòa giải quyết đoàn tụ thì tôi sẽ cố gắn xây nhà để vợ chồng sống riêng.

Nếu Tòa cho ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân thủ quy định tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình .

Về quan điểm giải quyết vụ án: Mâu thẫn của vợ chồng chị Trần Thị Hồng Đ là trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của của chị Đ và giao cháu Đỗ Trần Thu T cho chị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Hồng Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án mà bị đơn là anh Đỗ Văn Q cư trú tại huyện T, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1

Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của chị Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Đ và anh Q tuy là vợ chồng nhưng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Anh Q không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp hàn gắn nào cụ thể. Mặc khác, tuy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị một phần là do gia đình hai bên nhưng anh Q có tư tưởng bỏ mặc, cụ thể là trong thời gian sống ly thân anh không thể hiện hành động hàn gắn, không gặp gỡ trao đổi cũng như không chăm sóc con để tạo điều kiện hàn gắn cho hai vợ chồng. Anh trình bày cha mẹ vợ có cản trở anh nhưng xét thấy việc cản trở này không đủ để cản trở anh thực hiện quyền thăm con của mình mà chủ yếu xuất phát từ việc anh không có thái độ quyết liệt trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tại phiên tòa, cho thấy thái độ cương quyết ly hôn của chị Đ và chị khẳng định không còn tình cảm gì với anh Q. Do đó, nếu cho vợ chồng anh chị đoàn tụ thì cũng không thể xây dựng gia đình trọn vẹn như ban đầu. Xét thấy hôn nhân giữa chị Đ và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai anh chị nên áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho chị Đ được ly hôn anh Q.

[3] Về con chung: Chị Đ và anh Q có một con chung là Đỗ Trần Thu T, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2014. Hiện nay cháo T đang sống với chị Đ. Xét thấy trong thời gian sống ly thân, chị Đ vẫn đảm bảo chăm sóc, giáo dục để cháu T được phát triển bình thường nên việc giao cháu T cho chị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặc của cháu T. Áp dụng Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu T cho chị Đ chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hồng Đ và anh Đỗ Văn Q không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

1. Cho chị Trần Thị Hồng Đ được ly hôn anh Đỗ Văn Q.

2. Giao con chung là cháu Đỗ Trần Thu T, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2014 cho chị Trần Thị Hồng Đ chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đỗ Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện cháu T đang sống với chị Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Chị Trần Thị Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007338 ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- CC THADS H.Tuy Phước;
- UBND X.Phước Hiệp, H.Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiệp